

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN HÀ NỘI
BCĐ XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÁC NHẬN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM NGÀY 02/8/2019

STT	Họ và tên	Nam/Nữ	Số CMND			Điểm XNKT		Kết quả
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	KT chung	KT chuyên ngành	
I	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Việt Nam Số 12 A ngõ 40 phố Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội							
1	Ngô Thị Thanh Mai	Nữ	011737892	07/8/2009	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
2	Dương Thị Thu Hoài	Nữ	113468121	15/5/2008	CA. Tỉnh Hòa Bình	20/20	10/10	Đạt
3	Nguyễn Thị Mơ	Nữ	034191000210	04/3/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
4	Nguyễn Hồng Long	Nam	011634902	04/01/2012	CA. TP Hà Nội	18/20	9/10	Đạt
5	Nguyễn Hải Lê Quân	Nam	012351798	10/6/2010	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
6	Nguyễn Viết Hùng	Nam	020085000062	05/5/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
II	Công ty TNHH Dịch vụ & Thương mại Hải Hòa No-8.15 khu tái định cư Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội							
7	Trần Đăng Nhiên	Nam	013482773	11/01/2012	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
III	Công ty cổ phần Sói Biển Trung Thực Phòng 303, tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star, số 2 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, Hà Nội							
8	Nguyễn Thị Linh Trang	Nữ	013536776	23/4/2012	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi

9	Đinh A Ly	Nữ	001165015499	17/6/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	5/10	Không đạt
10	Phan Ngọc Anh	Nữ	001176000302	28/3/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
11	Nguyễn Thị Diệu Hương	Nữ	073265425	25/3/2019	CA. Tỉnh Hà Giang			Bỏ thi
12	Trần Thị Hòa	Nữ	080513322	16/5/2005	CA. Tỉnh Cao Bằng	20/20	8/10	Đạt
13	Vũ Ngọc Tuấn	Nam	001096019609	24/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
14	Nguyễn Bảo Khánh	Nam	013385981	28/3/2011	CA. TP Hà Nội	20/20	5/10	Không đạt
15	Đặng Duy Đức	Nam	187301212	07/3/2017	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	6/10	Không đạt
16	Nguyễn Văn Dũng	Nam	152054446	07/4/2014	CA. Tỉnh Thái Bình	19/20	8/10	Đạt
17	Nguyễn Thị Hà	Nữ	017155884	29/9/2011	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
18	Thân Thị Nga	Nữ	187763041	10/9/2016	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	10/10	Đạt
19	Nguyễn Trung Việt	Nam	001090028828	16/4/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	7/10	Không đạt
20	Nguyễn Thị Bình	Nữ	013696267	24/3/2014	CA. TP Hà Nội	18/20	9/10	Đạt
21	Đỗ Thị Bình	Nữ	001192000045	20/9/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	6/10	Không đạt
22	Vũ Thị Hoài	Nữ	174150271	18/01/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa	19/20	6/10	Không đạt
23	Nguyễn Thị Mai	Nữ	272544342	01/6/2016	CA. Tỉnh Đồng Nai	13/20	5/10	Không đạt
24	Bùi Thị Thương	Nữ	034199001872	29/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	9/10	Đạt
25	Nguyễn Danh Long	Nam	001088000773	22/10/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
26	Lê Thị Thu Hồng	Nữ	135477414	02/3/2011	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc	19/20	6/10	Không đạt
27	Phạm Thị Lan Hương	Nữ	091861027	10/11/2014	CA. Tỉnh Thái Nguyên	20/20	6/10	Không đạt

IV	Công ty TNHH Nông nghiệp Hòn Đất Số nhà 11, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội							
28	Trần Mạnh Chiến	Nam	017076204	28/5/2009	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
29	Nguyễn Hằng Thu	Nữ	038180000019	12/4/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
30	Đỗ Thị Hà	Nữ	151949438	11/6/2010	CA. Tỉnh Thái Bình			Bỏ thi
31	Hà Trần Mạnh Tuấn	Nam	030200000019	02/02/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
32	Đào Thị Thanh Mai	Nữ	145824235	11/4/2013	CA. Tỉnh Hưng Yên			Bỏ thi
33	Nguyễn Văn Tiến	Nam	011542912	19/6/2012	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
34	Lê Thị Thiên Nga	Nữ	173599835	17/02/2016	CA. Tỉnh Thanh Hóa			Bỏ thi
35	Bùi Vân Anh	Nữ	001192000453	25/10/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
36	Nguyễn Thị Phương Hồng	Nữ	034184003463	13/01/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
V	Công ty cổ phần thực phẩm sạch VietFoods BT10-19, khu đô thị An Hưng, đường Tố Hữu, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội							
37	Nguyễn Việt Hải	Nam	125333605	06/3/2014	CA. Tỉnh Bắc Ninh	20/20	7/10	Không đạt
38	Lê Cẩm Nhân	Nam	001814805	03/12/2013	CA. TP Hà Nội	20/20	9/10	Đạt
39	Vũ Sỹ Thắng	Nam	024821984	26/11/2007	CA. TP Hồ Chí Minh	20/20	7/10	Không đạt
40	Hà Quang Vinh	Nam	113194619	11/9/2012	CA. Tỉnh Hòa Bình	19/20	5/10	Không đạt
41	Nguyễn Văn Nhượng	Nam	086039970	15/11/2017	Tổng cục hậu cần	19/20	5/10	Không đạt
42	Nguyễn Thị Châu	Nữ	026178000193	16/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
VI	Công ty TNHH Thực phẩm sạch PM Việt Nam NO04 - LK08, Khu đất dịch vụ LK16, LK17, LK18A, LK18B, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội							
43	Nguyễn Văn Luân	Nam	017237410	05/01/2011	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt

VII	Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH một thành viên Tùng Vân Số 9 ngõ 75 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội							
44	Nguyễn Việt Anh	Nam	001083002742	09/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
45	Lê Thị Xuân	Nữ	013321268	03/6/2010	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
46	Nguyễn Mạnh Thiết	Nam	026089004342	21/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
47	Trần Thị Huyền Nga	Nữ	038183000679	18/11/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
48	Nguyễn Phong	Nam	013005471	06/9/2007	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
49	Vũ Thị Tươi	Nữ	026193000669	24/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
50	Nguyễn Văn Hiệp	Nam	026083000054	22/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
51	Vũ Minh Trường	Nam	135636044	02/8/2012	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc	20/20	9/10	Đạt
52	Nguyễn Văn Chiến	Nam	013592319	21/11/2012	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
VIII	Công ty TNHH Thương Mại K&K Toàn Cầu Số 63 đường Vạn Phúc tổ dân phố 8, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội							
53	Nguyễn Thị Sóng	Nữ	040185001183	02/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
54	Nguyễn Thị Thu Thương	Nữ	017187000534	08/8/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
IX	Công ty cổ phần ông già IKA 132 Yên Bái 2, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội							
55	Nguyễn Bích Diệp	Nữ	011927247	26/4/2011	CA. TP Hà Nội	20/20	8/10	Đạt
56	Trần Thị Bích	Nữ	001176001880	29/7/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt

57	Nguyễn Thị Lý	Nữ	135341958	08/3/2005	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc	19/20	9/10	Đạt
58	Nguyễn Văn Quang	Nam	173543621	30/4/2008	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	9/10	Đạt
59	Phan Thị Khuyên	Nữ	163283439	28/3/2011	CA. Tỉnh Nam Định	20/20	10/10	Đạt
60	Bùi Thị Tĩnh	Nữ	038180000097	19/6/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
XI	Công ty cổ phần thực phẩm FUJI Tòa nhà công ty 18-4, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội							
61	Hoàng Điệp	Nam	001082011875	02/11/2015	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
62	Phùng Chí Trung	Nam	111408479	05/4/2011	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
63	Nguyễn Thị Dung	Nữ	034187005373	22/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
64	Nguyễn Thị Hương	Nữ	001183012266	14/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
65	Đỗ Văn Dậu	Nam	111548729	28/8/2012	CA. TP Hà Nội	20/20	8/10	Đạt
66	Nguyễn Bá Hùng	Nam	001085015526	13/10/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
67	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	194633250	13/9/2014	CA. Tỉnh Quảng Bình			Bỏ thi
68	Nguyễn Thị Tiến	Nữ	044185000088	29/3/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
69	Ngô Thị Thanh Tâm	Nữ	044189000610	20/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
70	Nguyễn Thị Lan	Nữ	194351148	03/7/2006	CA. Tỉnh Quảng Bình	20/20	8/10	Đạt
71	Trần Thị Chi	Nữ	031188000552	23/01/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	7/10	Không đạt
72	Nguyễn Thị Minh	Nữ	001178018994	06/12/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt
73	Nguyễn Văn Nam	Nam	017296222	08/11/2014	CA. TP Hà Nội	18/20	8/10	Đạt

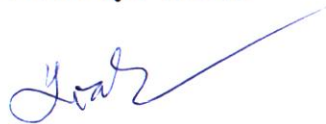
74	Cao Thanh Luận	Nam	194633744	08/11/2014	CA. Tỉnh Quảng Bình	16/20	9/10	Đạt
XII	Công ty cổ phần sản xuất công nghệ 3T Số 6, ngõ 224, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
75	Phạm Đức Hình	Nam	010110755	25/02/2009	CA. TP Hà Nội	19/20	10/10	Đạt
XII	Công ty TNHH thương mại và đầu tư K.L.E.V.E 103,H5 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội							
76	Lê Thị Tâm	Nữ	173796596	20/10/2010	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	10/10	Đạt
77	Đinh Thị Châm	Nữ	034195004959	03/6/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	10/10	Đạt
78	Vì Thị Hằng	Nữ	187145790	08/8/2009	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	10/10	Đạt
79	Bùi Thị Thanh Hoa	Nữ	164458243	10/3/2015	CA. Tỉnh Ninh Bình	20/20	10/10	Đạt
80	Nguyễn Văn Trường	Nam	142697160	30/9/2013	CA. Tỉnh Hải Dương	20/20	9/10	Đạt
81	Nguyễn Thị Thùy Anh	Nữ	174851100	07/10/2011	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	10/10	Đạt
82	Hoàng Thúy Hằng	Nữ	001192010739	05/9/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
83	Vũ Hoàng Giang	Nam	040681376	09/5/2014	CA. Tỉnh Điện Biên	20/20	8/10	Đạt
84	Trần Thị Nhân	Nữ	187588609	03/4/2014	CA. Tỉnh Nghệ An	20/20	9/10	Đạt
85	Phùng Thị Thu Trang	Nữ	163396803	30/11/2013	CA. Tỉnh Nam Định	19/20	8/10	Đạt
86	Đặng Thị Thơm	Nữ	017445159	16/01/2013	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
87	Vũ Thị Phương	Nữ	060993562	06/4/2011	CA. Tỉnh Yên Bái	20/20	9/10	Đạt
88	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	142826901	13/8/2013	CA. Tỉnh Hải Dương	18/20	8/10	Đạt
89	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nữ	017461228	26/3/2013	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
90	Nguyễn Hồng Phương Anh	Nữ	001199005798	06/3/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
91	Đinh Thị Mơ	Nữ	030300007008	16/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt

92	Đỗ Bích Ngọc	Nữ	145842844	06/01/2014	CA. Tỉnh Hưng Yên	20/20	9/10	Đạt
93	Lê Huỳnh Đức	Nam	091743377	29/10/2014	CA. Tỉnh Thái Nguyên	20/20	10/10	Đạt
94	Đào Quỳnh Trang	Nữ	013208679	14/01/2010	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
95	Chu Thị Lệ	Nữ	152155809	18/6/2014	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
96	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	152155809	01/12/2011	CA. Tỉnh Thái Bình	19/20	9/10	Đạt
97	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	151748508	22/02/2012	CA. Tỉnh Thái Bình	20/20	10/10	Đạt
XIII	Công ty Giống rau quả Trung ương - chi nhánh Tổng công ty Rau quả, nông sản - công ty cổ phần Số 2 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội							
98	Nguyễn Thanh Lê	Nữ	111889442	26/8/2008	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
99	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	017077955	17/8/2009	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
100	Cao Phi Nga	Nữ	001181009138	31/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
XIV	Công ty cổ phần nông sản Văn Đức Số 108, tổ 4, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, Hà Nội							
101	Nguyễn Văn Nhâm	Nam	031092002207	28/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
102	Phạm Văn Đề	Nam	031089005223	24/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	7/10	Không đạt
XV	Công ty cổ phần sản xuất và đầu tư Nấm Sạch Việt Nam Số 11, ngõ 362/29, phố Nam Dư, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
103	Nguyễn Viết Học	Nam	017637000	14/5/2009	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
104	Đỗ Thị Đào	Nữ	035186004003	13/12/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
105	Nguyễn Thanh Quang	Nam	034091004047	14/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
106	Vũ Thị Thanh	Nữ	010511815	12/12/2008	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi

107	Văn Thị Phương Lan	Nữ	031179004767	17/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
XVI	Công ty cổ phần nông nghiệp Green Life Lô 1, nhà C8, Khu ĐTM Mỹ Đình 1, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội							
108	Trần Văn Lập	Nam	013613663	09/3/2013	CA. TP Hà Nội	20/20	10/10	Đạt
109	Tô Thế Kiên	Nam	034083009605	15/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
110	Phạm Phương Thảo	Nữ	034183000884	25/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
XVII	Công ty TNHH Mâm Cơm Việt Đội 3 thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội							
111	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	141757290	8/11/2010	CA. Tỉnh Hải Dương	19/20	7/10	Không đạt
112	Chu Đình Long	Nam	141786313	23/6/2005	CA. Tỉnh Hải Dương			Bỏ thi
113	Trần Quốc Ngọc	Nam	174787255	24/8/2015	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	9/10	Đạt

Tổng hợp: 113 người đăng ký tham gia XNKT, Trong đó:
88 người tham gia; 25 người bỏ thi; 72 người đạt, 16 người không đạt.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Phương Loan

TRƯỞNG PHÒNG QLCL



Lê Đình Khản

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Ngô Đình Loát